| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ BÌNH MINH**<br>TỈNH VĨNH LONG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 78/2023/QĐST-HNGĐ | *Bình Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 92/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 03 năm 2023, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm: 1984

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Vĩnh Long

2. *Bị đơn*: Anh Phạm Trường T, sinh năm: 1988

Nơi cư trú: Tổ D, khóm Đ, phường E, thị xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 04 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 04 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc L và anh Phạm Trường T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Chị Nguyễn Thị Ngọc L đồng ý giao con chung là Phạm Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 12/9/2011 cho anh Phạm Trường T tiếp tục nuôi dưỡng.

Anh Phạm Trường T đồng ý giao con chung Phạm Nguyễn Thành L1, sinh năm: 04/4/2019 cho chị Nguyễn Thị Ngọc L nuôi dưỡng

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị Nguyễn Thị Ngọc L và anh Phạm Trường T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung là Phạm Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 12/9/2011 và Phạm Nguyễn Thành L1, sinh năm: 04/4/2019, nên không đặt ra để giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Ngọc L và anh Phạm Trường T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung là Phạm Nguyễn Ngọc H và Phạm Nguyễn Thành L1, mà không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung:*** Chị Nguyễn Thị Ngọc L và anh Phạm Trường T thống nhất trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. ***Về nợ phải thu + Nợ phải trả***: Chị Nguyễn Thị Ngọc L và anh Phạm Trường T thống nhất trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. ***Về án phí***: Chị Nguyễn Thị Ngọc L tự nguyện nộp: 150.000$^{đ}$ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền 300.000$^{đ}$ mà chị Nguyễn Thị Ngọc L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0013234, ngày 24/03/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh (300.000$^{đ}$ – 150.000$^{đ}$ = 150.000$^{đ}$ ). Nên chị Nguyễn Thị Ngọc L được nhận lại số tiền chênh lệch là: 150.000$^{đ}$ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 01;
- Chi cục Thi hành án DS thị xã Bình Minh: 01;
- UBND xã Thuận An, TX Bình Minh;
- Đương sự: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

**Thẩm phán**

***(Đã ký)***

**Nguyễn Thị Tuyết Sương**